

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang
(*Tính từ khi Nghị quyết ban hành, thực hiện tính đến ngày 28/12/2025*)

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh
- Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*gọi tắt là Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND*); Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*gọi tắt là Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND*).

Sau thời gian triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh (*từ khi ban hành đến nay*), như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh quốc tế, khu vực, trong nước liên quan đến thực hiện chính sách

- Trong giai đoạn 2021–2025, du lịch thế giới bước vào chu kỳ phục hồi mạnh sau đại dịch, đặc biệt từ năm 2024 và tiếp tục tăng trong năm 2025; nhu cầu du lịch quốc tế gia tăng kéo theo cạnh tranh thu hút khách, thu hút đầu tư và nâng chuẩn chất lượng dịch vụ tại các điểm đến. Theo UN Tourism, lượng khách quốc tế tăng trưởng cao trong năm 2025 so với cùng kỳ 2024. Bên cạnh phục hồi về số lượng, thị trường quốc tế chuyển dịch theo hướng ưu tiên trải nghiệm bản sắc, bền vững, trách nhiệm, yêu cầu điểm đến phải cải thiện đồng bộ: chất lượng lưu trú (homestay), vệ sinh môi trường, sản phẩm bản địa, trải nghiệm cộng đồng và quản trị điểm đến. Xu thế này tạo áp lực nhưng cũng là cơ hội để các địa phương đẩy nhanh hỗ trợ đầu tư hạ tầng dịch vụ tối thiểu, sản phẩm lưu niệm, đội văn nghệ phục vụ du lịch, thiết bị thu gom rác thải tại các khu, điểm du lịch...

- Ở bình diện khu vực, cạnh tranh điểm đến trong ASEAN và vùng Mekong mở rộng ngày càng rõ nét, nhiều địa phương tăng tốc đầu tư “điểm dừng chân, dịch vụ ven tuyến, sản phẩm thể thao/ngoài trời, du lịch cộng đồng”. Điều này đòi hỏi

chính sách hỗ trợ của tỉnh phải vừa thúc đẩy người dân/hộ kinh doanh tham gia, vừa tháo gỡ các điều kiện triển khai thực tế như quỹ đất, thủ tục xây dựng, chuyên mục đích sử dụng đất đối với các hạng mục công trình dịch vụ. Thực tiễn triển khai tại địa phương cũng cho thấy các khó khăn này là nguyên nhân khiến một số chính sách chưa phát sinh hồ sơ hoặc chưa đi vào cuộc sống.

- Trong nước, giai đoạn 2021–2025 là thời kỳ ngành du lịch phục hồi và tái cơ cấu theo hướng nâng chất lượng, tăng trải nghiệm, đẩy mạnh truyền thông số và phát triển du lịch cộng đồng; đồng thời hệ thống pháp luật về ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật được hoàn thiện, yêu cầu các địa phương tăng cường theo dõi, đánh giá, tổng kết thi hành để kịp thời điều chỉnh chính sách cho phù hợp thực tiễn. Nghị định 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các quy định hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định liên quan kiểm tra, rà soát văn bản, là căn cứ quan trọng cho việc chuẩn hóa nội dung báo cáo tổng kết thi hành.

- Tại tỉnh Tuyên Quang, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*tỉnh Tuyên Quang trước sáp nhập*), Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*tỉnh Hà Giang trước sáp nhập*). Hai nghị quyết quy định hỗ trợ 14 chính sách hỗ trợ phát triển du lịch (*hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; hỗ trợ đội văn nghệ phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng; hỗ trợ sản xuất mẫu sản phẩm lưu niệm mới phục vụ du lịch; mua sắm thiết bị thu gom rác thải tại điểm du lịch cộng đồng; hỗ trợ lãi suất vay đầu tư, sửa chữa nhà truyền thống của dân tộc thiểu số; hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm dừng chân phục vụ khách du lịch; hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư xây dựng nhà hàng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; hỗ trợ lãi suất vay vốn mua, đóng mới tàu cao tốc, tàu chở khách du lịch; hỗ trợ lãi suất vay vốn ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; hỗ trợ chi phí đào tạo nghiệp vụ du lịch; hỗ trợ trực tiếp cho các làng VHDL tiêu biểu được tỉnh công nhận; sách hỗ trợ xây dựng trạm dừng chân; chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm*). Mục tiêu của nghị quyết nhằm hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đưa du lịch của tỉnh trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Hiện nay, thực thi công tác sáp nhập tỉnh đang thực hiện song song các văn bản quy phạm quy định các chính sách hỗ trợ phát triển của hai địa phương là Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND. Tuy nhiên, các chính sách không còn phù hợp, cần đánh giá thực trạng quan hệ xã hội của tỉnh về hoạt động du lịch để ban hành nghị quyết hỗ trợ chính sách mới, phù hợp với nhu cầu của địa phương trong tình hình mới.

Ngày 22/10/2025, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các cơ quan, UBND xã, phường và đơn vị liên quan đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND (*Văn bản số 1075/SVHTTDL-QLDL*), trong đó tập trung đánh giá kết quả đạt được, những khó

khăn, vương mắc của Nghị quyết. Trên cơ sở đó, các cơ quan, địa phương cùng nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ phát triển du lịch mới để đưa vào xây dựng dự thảo Nghị quyết hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, tập trung một số nội dung cần hỗ trợ như: Hoàn thiện hạ tầng du lịch thiết yếu tại các khu, điểm du lịch đã được công nhận; Bảo tồn, gìn giữ và phát huy kiến trúc nhà truyền thống, giá trị văn hóa bản địa, gắn với phát triển du lịch cộng đồng và sinh kế bền vững cho người dân; Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng trong bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và tham gia quản lý, khai thác du lịch bền vững; Thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý và khai thác du lịch, chuẩn hóa công tác thống kê, theo dõi khách du lịch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hoạt động của khu, điểm du lịch; Tăng cường xúc tiến, quảng bá và phát huy giá trị các danh hiệu, giải thưởng du lịch, góp phần xây dựng, lan tỏa hình ảnh và thương hiệu du lịch của tỉnh trong nước và quốc tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

1.1. Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành Hướng dẫn liên ngành số 181/HDLN-VHTTDL-TC-KHĐT-NHNN ngày 07/3/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang thực hiện một số chính sách phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã triển khai hướng dẫn thực hiện chính sách tổ chức, cá nhân, UBND các huyện, thành phố đăng ký nhu cầu thực hiện chính sách hỗ trợ. Để triển khai giải quyết các chính sách hỗ trợ, UBND các huyện đã ban hành quyết định thành lập tổ thẩm định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND, với các thành viên các phòng, ban chuyên môn của UBND cấp huyện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo nhiệm vụ quản lý kinh phí và giải quyết chính sách theo Hướng dẫn 181/HDLN-VHTTDL-TC-KHĐT-NHNN, đã tập trung phối hợp mời các sở liên quan: Sở Tài chính, Sở Công Thương, UBND huyện, thành phố quản lý trực tiếp tổ chức đề nghị hỗ trợ chính sách, phối hợp thực hiện cuộc họp, thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế tại cơ sở để hoàn thành chính sách hỗ trợ đảm bảo theo quy định.

1.2. Việc tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND

- Ngay sau khi Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang ban hành, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 2760/UBND-VHXX ngày 30/8/2023 về việc thực hiện Nghị quyết hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn

tỉnh Hà Giang; ban hành Quyết định số 1388 /QĐ-UBND ngày 7/8/2023 về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch, trong đó có bộ thủ tục hành chính quy định chính sách hỗ trợ xây dựng trạm dừng chân du lịch và phát triển sản phẩm du lịch mạo hiểm theo Nghị quyết.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQHĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tài chính ban hành Văn bản hướng dẫn lập dự toán, phương thức cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết

Để triển khai Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND, các cấp ủy đảng, chính quyền các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Hiệp hội Du lịch, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức chính trị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường tập trung tổ chức thông qua lồng ghép hội nghị, các cuộc họp giao ban, các buổi sinh hoạt chi bộ phổ biến, quán triệt Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thực hiện nghị quyết đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo được thống nhất về nhận thức và hành động, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ và cùng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân cùng thực hiện.

Công tác tuyên truyền trực tuyến thông qua các kênh thông tin điện tử, các trang mạng xã hội (*Facebook, Zalo, Youtube, Fanpage của đơn vị, lồng ghép các hình thức phổ biến quán triệt tại cơ sở*) tới các tổ chức cá nhân tham gia đầu tư phát triển du lịch và thụ hưởng chính sách. Tuyên truyền trực tiếp tại các địa phương thông qua nhiều hình thức như: phát thanh thông qua hệ thống loa truyền thanh, xe lưu động, phổ biến trong các buổi họp thôn, họp tổ dân phố... Báo, Đài truyền hình tỉnh tổ chức sản xuất xây dựng phóng sự chuyên đề về chính sách hỗ trợ du lịch trên các kênh sóng, nền tảng công nghệ số... để nhân dân được tìm hiểu và thực hiện chính sách theo quy định.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết

3.1. Thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND tỉnh

Nghị quyết quy định 11 chính sách, trong đó giao nhiệm vụ giải quyết chính sách cho UBND các huyện, thành phố thực hiện giải quyết 09 chính sách; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện giải quyết 02 chính sách.

a) Kết quả thực hiện các chính sách

- 05 chính sách thực hiện hỗ trợ: Cơ quan, địa phương đã tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hỗ trợ kinh phí, gồm: (1) Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay); (2) chính sách hỗ trợ đội văn nghệ phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng; (3) chính sách hỗ trợ sản xuất mẫu sản phẩm lưu niệm mới phục vụ du lịch; (4) chính sách mua sắm thiết bị thu gom rác thải tại điểm du lịch cộng đồng; (5) chính sách hỗ trợ lãi suất vay đầu tư, sửa chữa nhà truyền thống của dân tộc thiểu số.

- 05 chính sách chưa có hồ sơ đề nghị hỗ trợ, gồm: (1) chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm dừng chân phục vụ khách du lịch; (2) chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư xây dựng nhà hàng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; (3) chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn mua, đóng mới tàu cao tốc, tàu chở khách du lịch; (4) chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; (5) chính sách hỗ trợ mua nhà vệ sinh công cộng tại các khu du lịch.

- 01 chính sách có hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhưng không đảm bảo điều kiện hỗ trợ theo quy định, là chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo nghiệp vụ du lịch (*UBND huyện Sơn Dương tiếp nhận 08 hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí đào tạo nghiệp vụ du lịch nhưng thẩm định hồ sơ không đảm bảo điều kiện theo quy định*).

b) Kết quả kinh phí thực hiện hỗ trợ

Tổng kinh phí đã thực hiện hỗ trợ: **7.136.681.000 đồng** (*Bảy tỷ, một trăm ba mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi một nghìn*) cho 79 cá nhân và 16 tổ chức, cụ thể:

- *Phân theo hỗ trợ từng chính sách năm, cụ thể:*

+ Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay): 5.852.250.000 đồng;

+ Hỗ trợ đội văn nghệ phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng: 840.000.000 đồng;

+ Hỗ trợ chi phí sản xuất sản phẩm lưu niệm mới phục vụ du lịch: 180.000.000 đồng;

+ Hỗ trợ lãi suất vay tiền sửa nhà truyền thống: 82.885.000 đồng;

+ Hỗ trợ mua sắm thiết bị thu gom rác thải, nhà vệ sinh công cộng: 181.546.000 đồng.

- *Phân theo địa bàn, cụ thể:*

+ Huyện Yên Sơn hỗ trợ: 240.000.000 đồng

+ Huyện Sơn Dương hỗ trợ: 1.452.000 đồng

+ Huyện Hàm Yên hỗ trợ: 700.000.000 đồng

+ Huyện Chiêm Hóa hỗ trợ: 628.965.000 đồng

+ Huyện Lâm Bình hỗ trợ: 2.410.000.000 đồng

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hỗ trợ: 180.000.000 đồng

* *Riêng năm 2025, tổng chính sách hỗ trợ: 316.278.000 đồng, cho 4 cá nhân.*

- Huyện Sơn Dương: Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Homestay): 316.278.000 đồng, cho 4 cá nhân.

(*Có biểu 01, 02 kèm theo*)

3.2. Thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023

Nghị quyết quy định 03 chính sách, là: (1) Chính sách hỗ trợ xây dựng trạm

dùng chân; (2) chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm; (3) chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các làng VHDL tiêu biểu được tỉnh công nhận.

a) Kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ, cụ thể:

+ 01 chính sách được hỗ trợ: Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các làng VHDL tiêu biểu được tỉnh công nhận.

+ 02 chính sách chưa có hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Chính sách hỗ trợ xây dựng trạm dùng chân; chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm.

b) Kết quả kinh phí thực hiện hỗ trợ:

Tổng kinh phí đã thực hiện hỗ trợ: **500.000.000 đồng** (Năm trăm triệu đồng) cho 04 tổ chức, cụ thể:

- Năm 2024: Hỗ trợ 300 triệu đồng cho 01 làng công nhận lần đầu và 01 làng công nhận lại lần 2.

- Năm 2025: Hỗ trợ 200 triệu đồng cho 02 làng văn hóa được công nhận lại lần hai.

(Có biểu 03 kèm theo)

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm:

Sau 04 năm thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND và 023 năm thực hiện Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 về cơ bản chính sách đã dần đi vào cuộc sống. Đây là những chính sách đáp ứng được nhu cầu của nhân dân mong chờ, đón nhận và bước đầu chính sách đã trợ giúp, hỗ trợ, giảm bớt khó khăn về kinh phí cho các cá nhân, hộ gia đình, các tổ chức đầu tư phát triển các dịch vụ du lịch. Thông qua chính sách hỗ trợ đã thúc đẩy các cá nhân, hộ gia đình, các tổ chức mạnh dạn tiếp tục đầu tư và thu hút các nhà đầu tư mới đầu tư phát triển du lịch, góp phần quan trọng thúc đẩy hoạt động dịch vụ du lịch của tỉnh ngày càng phong phú, đa dạng, chất lượng, phát triển, hướng tới hoàn thành nhanh mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo chức năng nhiệm vụ giải quyết chính sách đã tích cực chủ động phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, tăng cường hướng dẫn các tổ chức, cá nhân làm hồ sơ, thủ tục giải quyết chính sách hỗ trợ theo quy định. Các tổ chức, cá nhân đã tích cực tìm hiểu, nắm được những quy định điều kiện để được hưởng chính sách, sớm hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục nộp cho cơ quan giải quyết hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định. Trong giai đoạn 2022-2025, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đã được thụ hưởng 06 chính sách hỗ trợ, đó là: (1) Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay); (2) chính sách hỗ trợ đội văn nghệ phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng; (3) chính sách hỗ trợ sản xuất mẫu sản phẩm lưu niệm mới phục vụ du lịch; (4) chính sách mua sắm thiết bị thu gom rác thải tại điểm du lịch cộng đồng; (5) chính sách hỗ trợ lãi suất vay đầu tư, sửa chữa nhà truyền thống của dân tộc thiểu số; (6) chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các làng VHDL tiêu biểu được tỉnh công nhận. Kết quả, Nghị quyết đã hỗ trợ cho 79 cá nhân

và 20 tổ chức, với số kinh phí: **7.636.681.000** đồng, trong đó Nghị quyết 09/2021/NQ-HĐND hỗ trợ được: 7.136.681.000 đồng, cho 79 cá nhân và 16 tổ chức; Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND hỗ trợ được: 500.000.000 đồng cho 04 tổ chức.

4.2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

a) Việc triển khai, hướng dẫn, giải quyết thủ tục chính sách theo Nghị quyết 09/2021/NQ-HĐND còn hạn chế, vì:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết còn hạn chế; việc ban hành thiết kế mẫu, tiêu chuẩn xây dựng phòng tắm, phòng vệ sinh phục vụ khách du lịch tại một số địa phương chậm. Trong 7 huyện, thành phố thì riêng UBND thành phố chưa thực hiện hỗ trợ chính sách.

- Nghị quyết quy định 11 nội dung chính sách hỗ trợ, tuy nhiên đến nay các tổ chức, cá nhân mới đề nghị hỗ trợ 05 chính sách gồm: Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ tối thiểu cho nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay); chính sách hỗ trợ đội văn nghệ phục vụ du lịch tại các điểm du lịch cộng đồng; chính sách hỗ trợ sản xuất mẫu sản phẩm lưu niệm mới phục vụ du lịch; chính sách mua sắm thiết bị thu gom rác thải tại điểm du lịch cộng đồng; chính sách hỗ trợ lãi suất vay đầu tư, sửa chữa nhà truyền thống của dân tộc thiểu số. Còn 06 chính sách chưa thực hiện, gồm: Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm dừng chân phục vụ khách du lịch; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư xây dựng nhà hàng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn mua, đóng mới tàu cao tốc, tàu chở khách du lịch; chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo nghiệp vụ du lịch; chính sách hỗ trợ mua nhà vệ sinh công cộng tại các khu du lịch. Như vậy, chính sách thực hiện chưa toàn diện.

*** Nguyên nhân:**

- Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ chủ yếu là người dân, do đó việc lập hồ sơ, giấy tờ và chứng từ thực hiện các thủ tục theo quy định còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số chính sách chưa được triển khai thực hiện (06 chính sách) do các địa phương chưa nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của tổ chức, cá nhân; riêng đối với các chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn (04 chính sách), do yêu cầu phải có tài sản thế chấp nên nhiều tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay nhưng không có tài sản bảo đảm, dẫn đến không tiếp cận được nguồn vốn.

- Một số địa phương còn chậm ban hành thiết kế mẫu, tiêu chuẩn xây dựng phòng tắm, phòng vệ sinh phục vụ khách du lịch theo Hướng dẫn liên ngành số 181/HDLN-VHTTDL-TC-KHĐT-NHNN (theo hướng dẫn liên ngành: các huyện cần thiết kế một số mẫu về nhà vệ sinh để đảm bảo kiến trúc theo thực tế địa phương và công năng phục vụ khách du lịch để người dân vận dụng trong xây dựng công trình), ảnh hưởng đến chất lượng, điều kiện hỗ trợ quy định của chính sách.

b) Việc triển khai, hướng dẫn, giải quyết thủ tục chính sách theo Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND còn hạn chế, vì:

Nghị quyết quy định 03 chính sách; tuy nhiên, sau gần 03 năm triển khai mới

thực hiện hỗ trợ được 01 chính sách là chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các làng văn hóa du lịch tiêu biểu được tỉnh công nhận. Đối với 02 chính sách còn lại, gồm chính sách hỗ trợ xây dựng trạm dừng chân và chính sách hỗ trợ xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch mạo hiểm, đến nay chưa phát sinh hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

*** Nguyên nhân:**

- Các địa phương chưa chủ động việc rà soát, quy hoạch, bố trí quỹ đất phù hợp để thu hút đầu tư các dự án xây dựng trạm dừng chân du lịch;
- Các địa điểm phù hợp với lộ trình dừng nghỉ của khách du lịch và có tầm quan sát và điểm ngắm cảnh đẹp thường do các hộ dân tự đầu tư, không đảm bảo quy trình cấp phép xây dựng, không đảm bảo về quy mô theo quy định.
- Còn khó khăn trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với xây dựng công trình mới.

5. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

Trong quá trình triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch theo Nghị quyết, thực tiễn cho thấy đã phát sinh một số vấn đề cần được đánh giá, xem xét và tiếp tục thực hiện thông qua các nội dung hỗ trợ cụ thể của Nghị quyết, nhằm bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với tình hình mới.

- Thứ nhất, nhu cầu đầu tư hoàn thiện hạ tầng phục vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch ngày càng gia tăng, đặc biệt là hạ tầng giao thông đạo bộ, hệ thống chiếu sáng, điểm đón tiếp và cung cấp thông tin cho khách du lịch. Trong khi đó, nhiều khu, điểm du lịch cộng đồng do người dân trực tiếp quản lý, nguồn lực hạn chế, chưa đủ khả năng tự đầu tư các hạng mục thiết yếu, dẫn đến chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của du khách chưa đáp ứng yêu cầu.

- Thứ hai, việc bảo tồn và phát huy giá trị kiến trúc truyền thống, bản sắc văn hóa gắn với phát triển du lịch còn gặp nhiều khó khăn. Một số hộ dân, tổ chức có nhu cầu cải tạo, bảo tồn nhà truyền thống, không gian văn hóa phục vụ du lịch nhưng thiếu kinh phí và cơ chế hỗ trợ phù hợp. Nếu không có chính sách hỗ trợ kịp thời, nguy cơ mai một bản sắc văn hóa và mất tính đồng bộ về cảnh quan tại các khu, điểm du lịch là hiện hữu.

- Thứ ba, hoạt động trải nghiệm văn hóa, văn nghệ truyền thống tại các khu, điểm du lịch chưa được đầu tư đồng đều, thiếu trang thiết bị, đạo cụ, nhạc cụ phục vụ biểu diễn. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm du lịch văn hóa, khả năng thu hút và giữ chân du khách, đặc biệt đối với du lịch cộng đồng và du lịch trải nghiệm.

- Thứ tư, thiếu nhà vệ sinh công cộng tại nhiều khu, điểm du lịch gây bất tiện cho du khách, làm giảm chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng. Tình trạng này dẫn đến nguy cơ xả thải không đúng nơi quy định, gây ô nhiễm môi trường và mất mỹ quan điểm đến. Đồng thời, nhiều khu, điểm du lịch không đáp ứng đầy đủ tiêu chí hạ tầng theo quy định hiện hành. Qua đó, hạn chế khả năng thu hút khách và phát triển du lịch bền vững.

- Thứ năm, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh trật tự và phát triển du lịch bền vững đặt ra nhu cầu cấp thiết về đầu tư hệ thống chiếu sáng thân thiện với môi trường. Nhiều khu, điểm du lịch còn thiếu hệ thống chiếu sáng đồng bộ, nhất là vào

ban đêm, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho du khách và cộng đồng dân cư, đồng thời hạn chế các hoạt động dịch vụ du lịch ban đêm.

- Thứ sáu, việc nâng cao hình ảnh, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của các khu, điểm du lịch thông qua xúc tiến, quảng bá và ghi nhận các danh hiệu, giải thưởng du lịch đang trở thành yêu cầu mới trong bối cảnh hội nhập. Tuy nhiên, hiện nay chưa có cơ chế hỗ trợ thông nhất để khuyến khích, động viên các tổ chức, cá nhân đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm nhằm tham gia, đạt các giải thưởng du lịch trong nước, khu vực và quốc tế.

Vì vậy, những vấn đề phát sinh nêu trên cho thấy việc tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các nội dung hỗ trợ theo Nghị quyết là cần thiết và phù hợp với thực tiễn, nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo động lực cho các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển du lịch; nâng cao chất lượng hạ tầng, sản phẩm và dịch vụ du lịch; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; bảo đảm an toàn, phát triển du lịch xanh, bền vững và nâng cao hình ảnh du lịch của địa phương trong giai đoạn mới.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết

a) Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

b) Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đề xuất, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mới

Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

- Nội dung hỗ trợ tập trung vào một số chính sách cụ thể:

+ Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư bảo tồn kiến trúc nhà truyền thống. Hạng mục hỗ trợ: Sửa, làm mới mái nhà truyền thống (mái nhà lá cọ, cỏ tranh, mái ngói âm dương) của người dân làm dịch vụ du lịch tại khu, điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/01 mái nhà lợp lá cọ, lá tranh; 100 triệu đồng/01 mái nhà lợp ngói âm dương;

+ Hỗ trợ mua sắm thiết bị, đạo cụ, nhạc cụ, trang phục, tăng âm loa đài cho đội văn nghệ dân tộc tại các khu, điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa 70 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch;

+ Hỗ trợ đầu tư hệ thống đường giao thông dạo bộ (đường nhỏ dành cho người đi bộ) tại khu, điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa 600 triệu đồng/ 01 khu, điểm du lịch;

+ Hỗ trợ lắp đặt hệ thống đèn, điện chiếu sáng năng lượng mặt trời tại khu, điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa không quá 250 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch;

+ Hỗ trợ xây dựng hệ thống thu gom rác thải tại các khu, điểm du lịch cộng đồng. Mức hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch;

+ Xây dựng nhà vệ sinh cộng cộng; nhà điểm đón tiếp, trưng bày giới thiệu sản phẩm,

hàng hóa đặc sản địa phương, cung cấp thông tin du lịch tại khu, điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/nhà vệ sinh/ 01khu, điểm du lịch; tối đa 300 triệu đồng/nhà đón tiếp/ 01khu, điểm du lịch.

+ Hỗ trợ đầu tư mua sắm thiết bị quản lý du lịch thông minh tại khu, điểm du lịch. Hạng mục hỗ trợ đầu tư 01 bộ máy tính, 01 máy in hóa đơn điện tử, 01 ti vi theo dõi khách du lịch. Mức hỗ trợ tối đa 80 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch;

+ Hỗ trợ 100 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch/01 lần đạt danh hiệu tại khu, điểm du lịch đạt giải thưởng du lịch do Tổ chức Du lịch Thế giới tổ chức;

+ Hỗ trợ 50 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch tại khu, điểm du lịch đạt giải thưởng du lịch cấp khu vực (Châu Á; Châu Á-Thái Bình Dương; ASEAN; tiểu vùng (Mekong, Đông Nam Á...) tổ chức;

+ Hỗ trợ 30 triệu đồng/01 khu, điểm du lịch/01 lần đạt giải thưởng các khu, điểm du lịch đạt giải thưởng du lịch cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hiệp hội Du lịch Việt Nam tổ chức.

Trên đây là báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Nghị quyết số 10/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch đến năm 2028 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban CD phát triển du lịch tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QL DL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Hoài